

Số: 215/2026/QĐST-HNGĐ

Cần Thơ, ngày 30 tháng 6 năm 2026

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 367/2026/TLST-HNGĐ ngày 05 tháng 6 năm 2026, giữa:

- *Nguyên đơn*: Bà **Phan Thị Kiều L** sinh ngày: 18/10/1992.

Căn cước công dân số: 094179008376; Ngày cấp: 25/6/2024; Nơi cấp: Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội - Bộ C.

Nơi cư trú: Ấp H, xã N, thành phố Cần Thơ.

- *Bị đơn*: Ông **Trần Minh T**, sinh ngày: 25/8/1986.

Căn cước công dân số: 094086012261; Ngày cấp: //; Nơi cấp: Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội - Bộ C.

Nơi cư trú: Khu vực P, phường K, thành phố Cần Thơ.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 22 tháng 6 năm 2026.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 22 tháng 6 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Phan Thị Kiều L và ông Trần Minh T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Phan Thị Kiều L và ông Trần Minh T thống nhất thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Bà Phan Thị Kiều L và ông Trần Minh T thống nhất thỏa thuận giao con chung là cháu Trần Trọng N (giới tính: Nam), sinh ngày 12/9/2013 và cháu Trần Thị Như Q (giới tính: Nữ), sinh ngày 04/6/2015 cho bà Phan Thị Kiều L trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cháu N và cháu Q cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi. Bà Phan Thị Kiều L không yêu cầu ông Trần Minh T cấp dưỡng nuôi con. Ông Trần Minh T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung và nợ chung: Các đương sự không yêu cầu nên Tòa án không xem xét giải quyết.

- Về án phí: Án hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) do bà Phan Thị Kiều L tự nguyện chịu nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số 0010931 ngày 01 tháng 6 năm 2026 của Thi hành án dân sự thành phố Cần Thơ. Bà Phan Thị Kiều L đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm, được nhận lại số tiền tạm ứng án phí còn thừa là 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSN KV8 - CT;
- TAND TPCT;
- Phòng THADS KV8 - CT;
- UBND xã Hòa Tú, TPCT;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Minh Toàn